

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý:

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 82/2023/NĐ-CP; Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC; Chỉ thị số 07/TT-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo.

2. Cơ sở thực tiễn:

Thực hiện Luật phí và Lệ phí, trước ngày 01/7/2025, tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị (cũ) đã ban hành các chính sách liên quan đến mức thu các loại phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về quy định mức thu phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 50/2023/NQ-HĐND; Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu nộp các khoản phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ). Theo đó, để khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mức thu phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến của 02 tỉnh quy định bằng 80% mức thu phí, lệ phí trực tiếp.

Theo số liệu tính từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 26/9/2025, tổng số hồ sơ thông tin giải quyết thủ tục hành chính tiếp nhận mới toàn tỉnh Quảng Trị: 104.345 hồ sơ (trong đó, hồ sơ trực tuyến: 75.589 hồ sơ chiếm 72,44%; trực tiếp: 28.756 hồ sơ, chiếm 27,56%).

Thực hiện Kế hoạch và các nhiệm vụ liên quan đến phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 của Ban chỉ đạo của Chính phủ tại Công văn số 408/TB-VPCP ngày 08 tháng 8 năm 2025, trong đó giao: *“Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh đẩy mạnh chính sách thu phí “0 đồng” đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của địa phương để tiếp tục khuyến khích cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn toàn tỉnh”*.

Từ những quy định nêu trên và căn cứ ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 124/HĐND-KTNS ngày 10/10/2025 về việc cho ý kiến về đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số phí, loại lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện các thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo chủ trương của Đảng, pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Phù hợp với quy định của Luật phí và Lệ phí và tình hình thực tiễn tại địa phương, đảm bảo nguyên tắc xây dựng mức thu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC, cụ thể: *“Mức thu phí, lệ phí: Phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí. Mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp trực tuyến phù hợp để khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công theo phương thức trực tuyến.”*

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 1865/TCT ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu tham mưu xây dựng Nghị quyết.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC nguyên tắc xây dựng mức thu phí, lệ phí, cụ thể:

“b) Mức thu phí, lệ phí: Phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí. Mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp trực tuyến phù hợp để khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công theo phương thức trực tuyến.

d) Tham khảo mức thu phí, lệ phí của các địa phương liên kê hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để bảo đảm sự hài hòa giữa các địa phương.”

Trên cơ sở nghiên cứu các quy định, khảo sát thực tiễn việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tổng hợp đề xuất của các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, và tham khảo một số tỉnh đã ban hành Nghị quyết (Hưng Yên, Ninh Bình, Nghệ An...), Sở Tài chính tổng hợp, xây dựng dự thảo Nghị quyết, cụ thể:

Ngày 9/9/2025, Sở Tài chính ban hành Công văn số 2344/STC-GCSDN gửi các Sở, ngành, địa phương rà soát, đề xuất quy định loại phí, lệ phí áp dụng mức thu “0” đồng. Theo danh mục phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, trên địa bàn tỉnh hiện nay có 5/5 loại lệ phí và 12/21 loại phí được quy định mức thu trực tuyến. Theo kết quả rà soát (20 đơn vị có báo cáo), các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hộ tịch, đăng ký kinh doanh, cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, đất đai, tài nguyên nước được các đơn vị, địa phương đề xuất quy định thu phí “0” đồng bao gồm:

Lệ phí hộ tịch; Lệ phí cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Lệ phí đăng ký kinh doanh; Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại; Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung.

(Lệ phí hộ tịch hiện nay có 15 loại lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức thu từ 3.000 đồng - 750.000 đồng; Lệ đăng ký kinh doanh có 8 loại lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức thu từ 40.000 đồng - 120.000 đồng; Lệ phí cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến với mức thu 280.000 đồng - 360.000 đồng, Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến với mức thu 24.000 đồng; Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức thu từ

96.000 đồng - 1.440.000 đồng; Phí thăm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trường hợp gia hạn, bổ sung thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức thu từ 336.000 đồng - 560.000 đồng).

Theo đánh giá tổng thể của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, hiện nay các TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến chiếm khoảng 70% , lệ phí nộp 100% số thu vào NSNN nên việc quy định mức thu 0 đồng không ảnh hưởng đến nguồn thu của đơn vị, ước tính mỗi năm giảm nguồn thu ngân sách toàn tỉnh khoảng 1,0-1,2 tỷ đồng ảnh hưởng không đáng kể đến nguồn thu ngân sách, các loại Lệ phí Hộ tịch và Đăng ký kinh doanh có tỷ lệ phát sinh nhiều, mức thu thấp, việc quy định 0 đồng nhằm khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: tỉnh Quảng Trị (cũ) chưa triển khai dịch vụ công trực tuyến nên chưa thu, tỉnh Quảng Bình quy định mức thu 24.000 đồng/lần cấp và tỷ lệ để lại đơn vị thu phí là 80%, theo số liệu từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/9/2025, số phí thu được khoảng 1.500.000 đồng, theo số thu phí thực tế và tỷ lệ để lại đơn vị thu phí, quy định mức thu 0 đồng không ảnh hưởng nhiều đến nguồn thu ngân sách cũng như nguồn thu của đơn vị.

- Đối với Phí thăm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thăm định cấp lại và Phí thăm định hồ sơ: số lượng TTHC phát sinh ít nhưng hầu hết cá nhân, tổ chức chỉ nộp trực tiếp, từ 01/01/2025 đến nay không phát sinh nộp thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến, do vậy việc quy định 0 đồng nhằm khuyến khích cá nhân, tổ chức nộp trực tuyến và không ảnh hưởng nhiều đến nguồn thu ngân sách cũng như nguồn thu của đơn vị.

Sau khi rà soát, tổng hợp, đánh giá, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị Quyết, lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương theo quy định, hoàn thiện dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy trình ban hành văn bản QPPL. Dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 1597 /BC-STP ngày 16/10 /2025 và Sở Tài chính tiếp thu hoàn thiện theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính qua hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ công việc quản lý nhà nước; Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm có 4 Điều:

n

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến gồm:

- Lệ phí hộ tịch;
- Lệ phí cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam;
- Lệ phí đăng ký kinh doanh;
- Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;
- Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại;
- Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung.

b) Các quy định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

- Điểm 2.3 khoản 2 Mục IV, khoản 2 Mục V Phần A; Mục I, III, điểm b Mục V Phần B Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu nộp các khoản phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

- Mục II, khoản 2 Mục III Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) quy định mức thu phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại tại gạch ngang thứ 3 khoản 1, 2, 3, 4 mục IV Phần C; gạch ngang thứ 2 Mục VII Phần C; Mục I Phần D Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về quy định mức thu phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Về nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:

Nguồn nhân lực sử dụng cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết các thủ tục hành chính hiện có của các Sở, ngành, địa phương. Ngân sách nhà nước đảm bảo và bố trí trong dự toán các cơ quan, tổ chức thu để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ công, thu phí, lệ phí phát sinh theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước do thực hiện thu phí, lệ phí 0 đồng khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Thời gian trình thông qua: Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh gần nhất.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Xin gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH. *n*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 82/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính qua hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

b) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phục vụ công việc quản lý nhà nước.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến

1. Lệ phí hộ tịch.

2. Lệ phí cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

3. Lệ phí đăng ký kinh doanh.

4. Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

5. Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại.

6. Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025. Các Quy định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

1. Điều 2.3 khoản 2 Mục IV, khoản 2 Mục V Phần A; Mục I, III, điểm b Mục V Phần B Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu nộp các khoản phí, lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ).

2. Mục II, khoản 2 Mục III Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) quy định mức thu phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

3. Phí thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng nước dưới đất trường hợp thẩm định cấp lại tại gạch ngang thứ 3 khoản 1, 2, 3, 4 mục IV Phần C; gạch ngang thứ 2 Mục VII Phần C; Mục I Phần D Phụ lục I ban hành kèm

theo Nghị quyết số 50/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về quy định mức thu phí, lệ phí trong cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, khóa....., Kỳ họp thứ.....thông qua ngày.....tháng.....năm 2025./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND; UBMT TQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm điều hành thông tin tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

